TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST- HNGĐ	*Sông Mã, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2018/TLST- HNGĐ ngày 01/8/2018, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Chị **Tòng Thị H**, sinh năm 1985

Trú tại: Bản M, xã MC, huyện SM, tỉnh Sơn La;

Bị đơn: Anh **Lò Văn Đ**, sinh năm 1986.

Trú tại: Bản QT, xã NNg, huyện SM, tỉnh Sơn La;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 60, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, 26, điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về ly hôn.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tòng Thị H và anh Lò Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Chị Tòng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Thị HY, sinh ngày 27/7/2010 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật. Anh Lò Văn Đ nhận trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Lò Hải A, sinh ngày 05/11/2011 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật. Anh Đ và chị H không phải chợ cấp nuôi con chung cho nhau. Anh Đ và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Tòng Thị H nhận nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001392 ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Tòng Thị H được trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Mã;
- UBND xã Mường Cai;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ
Thẩm phán

Tòng Thị Hồng